

QUY CHẾ

**Điều động luân phiên giáo viên công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục
công lập từ nơi thừa đến nơi thiếu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, thời gian, quy trình điều động giáo viên công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập (sau đây gọi tắt là giáo viên) thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là đơn vị, địa phương).

2. Đối tượng áp dụng

Giáo viên thuộc trường hợp dôi dư chỉ tiêu số người làm việc so với định mức và chỉ tiêu được giao hoặc dôi dư vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quản lý của các đơn vị, địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc điều động

1. Các đơn vị, địa phương phải thực hiện việc sắp xếp, điều động giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu thuộc các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét điều động đến công tác tại các đơn vị, địa phương khác.

2. Việc điều động giáo viên được tiến hành công khai, dân chủ, bình đẳng, đúng đối tượng, đúng quy trình, theo quy định của pháp luật.

3. Dựa trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển trường lớp, nhu cầu giảng dạy, cơ cấu giáo viên, vị trí việc làm của các trường học, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo, đi đôi với phát triển mạng lưới trường, lớp, các ngành học, cấp học, đặc biệt là đối với các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Đảm bảo đủ số lượng, ổn định biên chế và cân đối về cơ cấu đội ngũ theo quy định, không làm xáo trộn hoạt động, không làm tăng biên chế. Đảm bảo tỷ lệ đồng đều về trình độ đào tạo và chất lượng đội ngũ giữa các trường, các vùng.

5. Việc điều động giáo viên từ đơn vị, địa phương thừa sang đơn vị, địa phương thiếu phải được thực hiện hàng năm và hoàn thành trước đầu năm học mới.

6. Ưu tiên điều động trước những giáo viên dôi dư có đơn tình nguyện thực hiện việc điều động.

7. Không điều động đến công tác tại vùng đặc biệt khó khăn đối với trường hợp giáo viên đã từng có thời gian công tác tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

8. Trường hợp sau khi đã thực hiện việc điều động mà vẫn còn dôi dư hoặc giáo viên không chấp hành việc điều động của tổ chức thì thực hiện chính sách tinh giản biên chế hoặc chính sách thôi việc theo quy định của Chính phủ.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN THỰC HIỆN ĐIỀU ĐỘNG

Điều 3. Khái niệm vùng đặc biệt khó khăn

Vùng đặc biệt khó khăn quy định tại Quy chế này là các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền.

Việc xác định vùng đặc biệt khó khăn áp dụng theo hiệu lực của văn bản tại thời điểm xem xét việc điều động.

Điều 4. Thời hạn và phương thức điều động

1. Thời hạn điều động đến công tác tại các đơn vị, địa phương khác là 01 năm (số năm tính theo năm học).

2. Giáo viên sau khi hết thời hạn điều động thì nhà trường (hoặc trung tâm) lập hồ sơ và gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định:

a. Điều động về công tác tại đơn vị cũ.

b. Điều động đến đơn vị, địa phương khác nếu như giáo viên có nguyện vọng và đơn vị, địa phương mới có nhu cầu tiếp nhận.

3. Hàng năm, đơn vị, địa phương xét duyệt, đề xuất giáo viên khác luân phiên thực hiện việc điều động để thay thế người đã điều động năm trước.

4. Thực hiện điều động đến thành phố Đông Hà tối đa không quá $\frac{1}{2}$ số giáo viên còn thiếu và trong đó ít nhất $\frac{1}{2}$ số giáo viên điều động đến phải là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.

Điều 5. Ưu tiên khi xem xét điều động

Giáo viên được ưu tiên xem xét điều động sau (xếp theo thứ tự từ 1 đến 6, trừ trường hợp có đơn tình nguyện xin điều động) khi thuộc 01 trong các trường hợp như sau:

1. Vợ hoặc chồng của giáo viên đang công tác tại hải đảo và làm nhiệm vụ quốc tế.

2. Vợ hoặc chồng của giáo viên đang công tác tại thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Cả 2 vợ chồng là giáo viên thuộc diện điều động thì chỉ thực hiện một người.

4. Giáo viên có tuổi đời trên 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam.

5. Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: Người trực tiếp chăm sóc con (con đẻ, con nuôi), bố, mẹ của vợ hoặc chồng tàn tật, đau ốm, già yếu phải phục vụ đi lại, ăn uống, sinh hoạt (bố, mẹ đang trực tiếp ở cùng nhà); vợ hoặc chồng, con đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, được Hội đồng nhà trường và Trung tâm Y tế cấp huyện trở lên xác nhận.

6. Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên, giáo viên nòng cốt bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa bậc Trung học cơ sở, Trung học phổ thông mà đơn vị, địa phương có yêu cầu ở lại.

Điều 6. Các trường hợp không điều động

Không điều động giáo viên thuộc một trong các trường hợp sau (trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều này có đơn tình nguyện điều động):

1. Giáo viên trong thời gian đang bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.

2. Phụ nữ đang mang thai, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp giáo viên nam phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc ly hôn) thì cũng được áp dụng như giáo viên nữ.

3. Bản thân giáo viên là Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương bệnh binh.

4. Đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế (có bệnh án hoặc giấy xác nhận của Trung tâm y tế cấp huyện trở lên).

5. Đang tham gia các lớp đào tạo, học tập dài hạn do cấp có thẩm quyền quyết định.

6. Giáo viên đang trong thời gian tập sự.

Điều 7. Chế độ, chính sách

Giáo viên khi thực hiện điều động theo Quy chế này được ưu tiên bố trí nhà ở công vụ (nếu có); nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ thì được ưu tiên xem xét trong công tác thi đua khen thưởng, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, quy hoạch, bổ nhiệm, học tập, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 8. Quy trình tổ chức thực hiện

1. Trước ngày 30 tháng 5 hàng năm

a. Đơn vị, địa phương căn cứ chức danh, số người làm việc hiện có theo vị trí việc làm của từng cấp học, đối chiếu với định mức quy định để thực hiện việc điều động, sắp xếp giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu tại các đơn vị trường học, trung tâm thuộc thẩm quyền quản lý.

b. Sau khi thực hiện quy trình tại điểm a khoản này, các đơn vị, địa phương báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ): Số lượng giáo viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học dôi dư; Số lượng giáo viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học thiếu; Số lượng giáo viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học đề nghị điều động đến công tác tại đơn vị, địa phương khác và số lượng từng vị trí việc làm theo từng cấp học thiếu đề nghị điều động đến hoặc tuyển dụng mới.

Trường hợp số lượng giáo viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học thừa, thiếu chênh lệch so với số lượng giáo viên theo từng vị trí việc làm, từng cấp học đề nghị điều động đi, đến hoặc tuyển dụng mới, thì phải báo cáo rõ lý do, phương án sắp xếp, bố trí, tinh giản biên chế cho từng vị trí việc làm cụ thể.

2. Trước ngày 10 tháng 6 hàng năm

Trên cơ sở, báo cáo, đề xuất của các đơn vị, địa phương (điểm b khoản 1 Điều này), Sở Nội vụ cân đối, xây dựng phương án điều động và giao chỉ tiêu điều động cụ thể cho từng đơn vị, địa phương theo từng vị trí việc làm, từng cấp học.

3. Trước ngày 20 tháng 6 hàng năm

Căn cứ chỉ tiêu thực hiện điều động Sở Nội vụ giao, các đơn vị, địa phương phân bổ chỉ tiêu số lượng giáo viên thực hiện việc điều động chi tiết theo từng vị trí việc làm cho từng đơn vị trường học.

4. Trước ngày 10 tháng 7 hàng năm

Căn cứ chỉ tiêu thực hiện điều động mà cấp trên giao, mỗi đơn vị trường học tiến hành xem xét, đề xuất danh sách giáo viên thực hiện điều động

Việc xem xét, đề xuất danh sách giáo viên thực hiện điều động thông qua Hội đồng xét điều động giáo viên (Hội đồng). Hội đồng do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập, thành phần Hội đồng gồm có: Ban giám hiệu nhà trường (Ban Giám đốc đối với các trung tâm), đại diện Cấp ủy, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn, đại diện Đoàn thanh niên (nếu có), tổ trưởng tổ chuyên môn có giáo viên thực hiện điều động.

5. Trước ngày 25 tháng 7 hàng năm

a. Căn cứ danh sách và hồ sơ giáo viên đề nghị điều động các đơn vị gửi lên, Sở Giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành Quyết định điều động giáo viên đến công tác tại các đơn vị, địa phương khác hoặc quyết định tiếp nhận giáo viên đến công tác theo chỉ tiêu cụ thể Sở Nội vụ đã giao tại khoản 2 Điều này.

b. Các đơn vị trường học có giáo viên điều động đi hoặc tiếp nhận giáo viên mới thực hiện chấm dứt hoặc ký kết hợp đồng làm việc theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự

nghiệp công lập; Điều 14, Điều 15 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức.

6. Trước ngày 05 tháng 8 hàng năm

Sở Nội vụ căn cứ số người làm việc hiện có (bao gồm số giáo viên được điều động đi và đến theo quy định tại khoản 2 Điều này), đối chiếu kế hoạch số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao và nhu cầu của từng đơn vị, địa phương, thực hiện thống nhất chỉ tiêu, số người làm việc để các đơn vị, địa phương tổ chức tuyển dụng mới.

Điều 9. Hồ sơ điều động

Hồ sơ cá nhân của giáo viên đề nghị điều động, bao gồm: Sơ yếu lý lịch (Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ); Đơn trình bày nguyện vọng nơi được điều động đến (nếu có); Biên bản họp xét điều động giáo viên của Hội đồng xét điều động giáo viên nhà trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. Các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, hướng dẫn giáo viên rõ nội dung Quy chế này; kịp thời nắm bắt thông tin, tâm tư nguyện vọng của giáo viên báo cáo những khó khăn, vướng mắc (nếu có) với cấp có thẩm quyền.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và công tác tư tưởng để giáo viên thông suốt, thống nhất về nhận thức, đề cao trách nhiệm tự giác, quyết tâm thực hiện; vừa làm tốt việc động viên, khuyến khích tinh tự giác của giáo viên, vừa yêu cầu giáo viên nghiêm túc chấp hành quyết định điều động của tổ chức.

- Hướng dẫn các trường, trung tâm thực hiện đúng Quy chế này;

- Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy trình, nội dung quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 8 Quy chế này.

- Căn cứ quy định tại Quy chế này, xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế điều động giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý để thực hiện có nề nếp tại đơn vị, địa phương.

3. Sở Nội vụ

- Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

- Trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện các quy định tại khoản 2, khoản 6 Điều 8 Quy chế này.

4. Sở Tài chính; Phòng Tài chính – Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, giải quyết kịp thời chế độ, chính sách tiền lương đối với giáo viên thực hiện việc điều động.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính